

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 六省新報

**GIẤY BÁN:**  
 Năm-lý, Trung-lý và Cao-mao  
 Một năm . . . . . 6 00  
 Sáu tháng . . . . . 3 50  
 Ba tháng . . . . . 2 00

**ADMINISTRATION**  
 156-155 (1<sup>er</sup> Etage)  
 Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.

**GIẤY BÁN:**  
 Bắc-Kỳ, Lào, Đại-Nhập và Triều-Đa.  
 Một năm . . . . . 7 00  
 Sáu tháng . . . . . 4 00  
 Ba tháng . . . . . 2 25

**NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU**  
 Mỗi số bán là . . . . . 0 50  
 TELEPHONE N<sup>o</sup> 470

**POUR LES ANNONCES, s'adresser**  
 à SAIGON: Aux bureaux du journal.  
 à HANOI: Aux bureaux de Trung-Viet-Tan.

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

### MỤC LỤC

1. — Annam Tây-tịch nhóm.
2. — Kinh ngữ cùng chủ vị đồng-bào đã dâng hương nguyện làm dân Đại-pháp.
3. — Tranh thượng lĩnh binh.
4. — Hướng-tháp-lý.
5. — Trường thượng-mã.
6. — Mừng Cao-trần-Phát.
7. — Một quang cảnh đáng.
8. Cách giữ mình khỏi bị bịnh thời khí mùa thu.
9. — Trường học làm bánh.
10. — Thông báo.
11. — Nghề đấm-ca.
12. — Long-xuyến. Tề-dụng thượng hội.
13. — Nam-kỳ nông-nghiệp tương-tế hội.
14. — Văn-nghệ.
15. — Nhân dân.
16. — Hướng-truyền.
17. — Tin Đổng-dương.

## Annam Tây-tịch nhóm

Bữa chiều thứ bảy, hàng Annam Tây-tịch nhóm trong một nhà ở đường Eyriaud des Vergnes. Hội trường của ban-hội tạm-thời là ông Bùi-quang Chiêu đang chức Canh-nông Giám-sát quan. Có mời ông Outrey là Thân-sĩ Đại-biểu quan mẫn hân tới giữa hội Annam Tây-tịch mà giải quyết cái lịch trần về công vụ ngài đã làm nên đến Hạ-ngự-viện và trần thuật những việc ngài như thế định sẽ làm khi ngài đang tại cơ vào viện Thân-sĩ.

Ông Monin tranh cử, cũng có đồng-tềng mới đến trần-thuyết, sau ông Thân-sĩ Outrey.

Ông Outrey tới nơi vừa lối tám giờ rưỡi nhằm lúc hội — nhóm cũng đang trời trâm ngoài — đang chọn cử ban-hội chánh-danh. Có ấy nên ông Outrey phải đứng ngoài chờ cử xong rồi mới vào. Vụ cử ban-hội Chánh-danh thật là chào-rào đối cái hung lâm, song rồi lại rồi thì cử những người Annam có lòng lo lắng sự thiết hạnh, mà không lòng toan tính chuyện chi chưa trừ nghĩ cho đậm tâm, đầu chuyện toan tính ấy cũng có lẽ thiết tình.

Ban hội tạm thời không đồng tề cử, duy có một viên đồng vào ban-hội Chánh-danh thôi. Hội-trưởng ban-hội Chánh-danh mới cử đây là ông Diệp-vân-Cương đang làm viên-chức hội Union Cochinchine là hội trợ cử ông Outrey bận này.

Ấy là một người thiết danh tài đức mà đồng phần đồng chọn cử vào làm hội-trưởng đó; còn ông Bùi-quang-Chiêu đồng cử có mười tám mà thôi.

Kể lấy ông Diệp-vân-Cương những người đất cử viên chức ban hội là:

- Ông Nguyễn-thắng-Hơn, cựu Đốc-phủ-sứ hội hưu.
- Ông Phạm-công-Sở, cựu Đốc-phủ-sứ hội hưu.
- Ông Huỳnh-quang-Sửn, Đốc-phủ-sứ.
- Ông Nguyễn-văn-Của, chủ nhà-in Union.
- Ông Trần-văn-Sóm, Tri-huyện.
- Ông Lưu-văn-Lang, viên-chức ban hội tạm-thời tái cử.

Cái tình trung ái của viên-chức hội chánh-danh giữ cùng quan Thân-sĩ mẫn hân thật rõ ràng, ai nấy đều hiểu biết sự lựa họ đó mà lập ban hội là một dấu chỉ rồi.

Gần chín giờ, ông Outrey mới vào được và khởi giải cái lịch-trần về công vụ ngài đã làm nên từ buổi đất chỉ cho tới nay là ngày gần mẫn hân. Lời trần-thuyết của ngài chia làm hai khoản, một là thuyết giải về Chánh-sách, hai là luận về Kinh-tế.

Về Chánh-sách, ông Outrey giải rằng ngài hết lòng lo và phá nổi chiến chỉ năm 1913 là một cái trụ đá dựng cũng phần-nhập tịch Langsa và cũng chẳng khác nào vách ngăn, chẳng để phép nhập tịch Langsa mở mang thêm rộng. Ngài cũng tỏ hết cái công lao của ngài đã trải, mỗi khi ngài có thể làm được, lo xin cho những người xứng đáng nhập tịch Langsa, vì phép nhập tịch Langsa chưa có thể cho chung cả xứ. Sau rồi ngài bàn về Tự-trị và ngài tỏ cho cả hội biết sự cần-lập của những kẻ đó muốn rằng quan Tổng-Thống hứa với người Annam phép Chánh-sách tự-trị là đều chẳng chi chứng minh được và cũng là sau, nếu có thể làm được thật, đem cõi Đổng-dương chia chịu những sự gay hiềm vọng ngoài. Ông Outrey chỉ rằng tự-trị ông Sarraut có bản tình tự-trị là việc rất hiệp ý ngài, nghĩa là bản vụ tự-quyền cai-quan, là vụ tự-do cai-quản trọn về trong quyền thế của quan Tổng-Thống, đối với ban hội Cố-vấn lập để ngừa chừng kẻo e lỏng quá mà ả ý quyền ý thế.

Ngài cũng có chỉ rành rằng theo trí của ngài, phận sự của hội rất trọng và những người Annam đều có trong đấy một phần trách nhiệm rất lớn.

Lời trần thuyết của quan Thân-sĩ xuất-giã, rất minh-bạch, cả hội đều thán-hiệu, nên chẳng ngần ngại mà đề ý kinh phục ông Outrey. Còn ông Outrey, vì cơ hội phải nói, cũng

chẳng ngại ngừng lời nói ngay, lý tưởng chánh và ngài cũng chẳng mướn lời thêm để thêm bớt chút nào. Mà tỏ mình là người can đảm rằng đề phan can dự thời lui mình.

Về kinh-tế, ông Outrey chỉ những mưu của ngài đề mà giúp sức cho người Annam giành quyền lợi trong xứ và chiếm cuộc thương trường trong thuộc-địa ngày nào mà người Annam có thể làm ích lợi cho quốc mở mang kinh-tế trong xứ được.

Lắm phen, ông Bùi-quang-Chiêu, lựa những điều khức mắc mà hỏi quan Thân-sĩ Outrey, đồng bước cho ngài ngôn hành tương phản, song bước không nổi, chẳng cần gì nói.

Chính cái ý muốn của người pháp đối với quan Thân-sĩ, đã đề vào câu hỏi cùng là đề trong những tiếng chàm khuy, chỉ rõ cho cả hội hiểu biết rằng đó là một cái trạng tự mà thời chỗ chẳng có ý tiềm tàng cái mẹo mực chánh sách thật lo đều hạnh phúc cho xứ sở.

Những đến bài-bác của ông Bùi-quang-Chiêu có chạm về kỳ hội nơi viện-thần-sĩ là khi ông Outrey phân đối với những lời quyết đoán của ông Jean Longuet là thân-sĩ thuộc phe Bolchevise. Ông Chiêu bắt cặp, để quyết cho ông Outrey có-phổ giữa hội thân-sĩ rằng người Annam chẳng có đến chi xin nữa. Ông Outrey liền đề huyền rằng ngài chẳng hề có nói lời ấy giữa hội. Tức thì dờ từ vi-băng buổi hội thân-sĩ ả ra, đọc lại coi, ông Chiêu buộc mình phải nhận rằng lời nói đó không có hội.

Ông Outrey trần thuyết xong, cả hội đều khâm phục: ông Hội-rường Diệp-vân-Cương mới xin hội lập bản hội trợ ứng nghị (outre du jour de confiance). Tức thì, ông Chiêu đọc vài bài-bác rằng ông Outrey chưa đối hân với người tranh cử, thì chưa có thể lập bản hội trợ ứng nghị được. Ông Hội-trưởng cãi cớ lý và giải cho ông Chiêu biết rằng những Annam Tây-tịch nhóm đây, sẽ lập bản hội trợ ứng nghị, song từ bản hội trợ ấy chẳng cần nhận về việc vựt của ông Outrey sẽ làm, thì nhận việc giá khừ là việc ngài đã làm thành, ả

là đều mình chẳng đồng làm cho người tranh cử với ngài, mà nên làm cho ngài, vì người tranh cử với ngài chưa có làm đồng để chi, bởi chưa hề đáp cử lần nào cả.


Cái ngài là, từ bản-hội trợ ứng-nghị lập, rồi ông Outrey đồng lòng cả hội cáo từ.

### Bản hội trợ ứng-nghị

Hàng Annam Tây-tịch nhóm đại hội ngày thứ bảy 15 Novembre 1919, giờ thứ hai mươi, khi nghe những lời trần-thuyết của ông Ernest Outrey là quan thân-sĩ xuất-giã rồi, đồng hiệp ý định nhóm lấy công quả của ngài trong hạng vừa mẫn, tọng khen lòng thành thiết của ngài và những công vụ ngài lập thành chẳng quản cái giặc kinh không đá làm long động cả hoàn-cầu, nhất là cảm ơn ngài về sự ngài chen lo nơi. Hạ nghị-viện trong kỳ nhóm ngày 27 Mars 1919, nhờ có sự ngài mới bãi chiếu chỉ ngày 26 Mai 1919 là chiếu buộc phép nhập tịch Langsa cho người Annam đã hiệp hội lại chẳng cho truyền-từ; tung họ ông Ernest Outrey, Thân-sĩ xuất-giã, những tiếng chúc tụng:

Pháp-quốc vạn tuế!  
 Outrey vạn tuế!

**XA-BONG MAT-XÂY**  
 Tới nhất cõi Đông-dương



Con ngựa một sừng

Hiệu **HAO-VINH** Công-ty

106 Nguyễn-Trung-Kiệt, Saigon  
 AGRICULTURE EXCLUSIF

## Kính ngữ cùng chủ vị đồng-bào đã đồng hưởng quyền làm dân Đại-pháp

Ngày 30 Novembre tới đây, thì đã đến kỳ tuyên cử Pháp-viên Nam-kỳ đồng cử sang Chánh-quốc, dự vào Hạ-ngự-Viện mà thay mặt đối lời, bảo hộ quyền lợi cho các sắc nhơn dân trong cõi Thuộc địa này, người Pháp vậy. Người Nam cũng vậy. Anh em chúng tôi là các hạng dân Nam-Việt, là anh em ruột thịt của chủ công, cũng đã chung cùng với nhau mà hưởng nên ngon

rau tất đất của tổ quốc bốn ngàn năm, mà cảm đối ơn khai hóa, dưỡng tân bộ của Pháp trào hơn nửa thế kỷ; ngày nay hoặc vì học thức kém sút, trí lực thô ngây, hay là vì các lệ nan ngôn khác mà chẳng đồng dự vào cuộc tuyên cử pháp-viên này. Nhưng, chúng tôi trọng nghĩ đã gọi rằng pháp-viên Nam-Kỳ, thì chẳng phải là một ngư i đại biểu riêng cho hai ngàn mấy người ra bỏ thăm

mà thôi, mà vốn là một người đại biểu chung cho hết thảy các sắc nbon dân trú ngụ tại Nam-kỳ, mà nhất là ba triệu rưỡi đồng-bào Annam chúng ta.

Chúng tôi nói đến ba triệu rưỡi đồng-bào, thì chẳng làm sao mà dâng minh cho khỏi nói lại chuyện ngày xưa cho dạng. Chuyện ngày xưa ấy là chuyện từ thuở Triều-đình Annam những Nam-kỳ lục-tính cho Đại-pháp, thì Đại-pháp đã có hiệu thiếp cho nnon dân trong xứ rằng bất kỳ ai muốn theo Triều-đình Annam, thì Nha-nước cũng rộng cho đem hết tài sản ra ở Trung-kỳ; còn ai tình nguyện tùng phục Đại-pháp, thì ở LẠI MÃ LÀM DÂN ĐẠI-PHÁP.

Bởi vậy cho nên hiện thời bây giờ ngoài Phan-thiết hầy còn một làng Đông-châu là làng của mấy người Nam-kỳ trong lúc ấy dời ra ở đó. Và cái sự tích này đây cũng chẳng phải chúng tôi dám đi sưu tầm những chuyện tân kỳ, chẳng qua là vẫn đã dạng nghe nhiều vị thữ giả hàng mới khi bàn đến việc Annam Nam-kỳ nhập tịch Langsa, thì cũng đều đã có nhắc đến. Ấy vậy hết thảy dân Nam-kỳ đều là dân Đại-pháp, chỉ duy kẻ nào đã xưng tài đức thì dâng hương quyền làm *quốc* đấng, kẻ nào chưa đủ xưng tài đức thì chưa dạng hưởng. Hưởng chỉ người Annam thấy đầu đã ra bát thềm đi ở lính mà trả nợ huyết trái lại là một đấng chứng nghiệm rõ hơn nữa.

Chiếu theo các cơ sở lược trên đây, thì anh em chúng tôi chẳng phải là người không dạng quyền tuyền cử, mà chỉ là người chưa dạng quyền tuyền cử mà thôi. Vậy thì chúng tôi tưởng cũng đủ quyền phận mà hết lòng trân trọng kính mộ cùng chừ vị đồng bào dạng quyền tuyền cử phải hiện trong hội này mà gởi một hai đều ước nguyện.

Chúng tôi vừa mới sắp muốn tỏ bày ít điều ước nguyện lại vừa thấy chừ vị đã công cử một hội ủy viên rất xứng đáng mà lo việc tuyền cử, có:

- Ông Diệp-văn-Cương, Hội-trưởng
- « Đốc-phủ-Sở Phó, hội-trưởng
- « Ng.-thăng-Hơn, hội viên
- « Nguyễn-văn-Của, »
- « Lưu-văn-Lang, »
- « Huyện-Sứ, Từ hàng
- Sứ,

Bàn hội mà có các đấng lão thành như vậy, thì lo « chỉ là chàng dạng phụ dân vọng, thỏa đẹp lòng anh em chúng tôi, và chúng tôi còn phải cần gì mà xen vào dạng bày tỏ ý kiến cho đư cho chán. Chắc sao chừ công cũng sẽ lựa vị nào cho dạng lão thành, cho dạng từng trải, từng thao chánh sách trong xứ mà tuyền cử, dạng có ki thác các đấng quyền của con nhà Annam chúng ta. Nhưng chúng tôi chỉ còn ước ao một điều là làm, làm sao mà đẹp hết tư kiến, tư hiềm dạng lo lấy công nghĩa, lo cho nơi giống, lo cho xứ sở. Phải làm

làm sao cho hai trăm mấy chục vị ngày nay cũng như một; dạng có rời đây sẽ có ngày 2,3,4,5, ngàn..... ba triệu rưỡi cũng sẽ như một mới hồng mong bước đến nơi hi vọng.

Chúng tôi chỉ nói có bấy nhiêu là rõ biết chừ công hầy đưng lo sắp đặt mà điều trần tất cả các điều sở nguyên của nnon dân. Và tưởng chắc rằng chừ công sẽ chẳng thiếu sót đưu chỉ hết. Nay chúng tôi chỉ đuy biết trái giới, mặc đưc mà phú thác cả cái vận mạng nước non Hồng-Lạc cho chừ công, liệu sao cho xứng là người anh trưởng nhà Rồng-Tiền; thì chúng tôi lấy làm hân hạnh lắm lắm.

Các hàng Annam chưa dâng hương quyền làm dân Đại-pháp

**Tranh thương tổng bình**

Lời diên-thuyết của M. Nguyễn-văn-Cur, về cuộc tranh thương và cách lập « hội tiết dụng » tại Long-xuyên.

(Tiếp theo)  
Thí như, tôi thường hay dùng lâu lữa mà tôi không tiền cho đó mua đến một thùng, mỗi lứa tôi mua mỗi chai mà gài. Rồi lại tôi tình nếu mua như vậy hoài, thì mất-lâm, chỉ bằng tôi học năm ba người nghèo như tôi, đậ bạc lại mua cho đưc một thùng trọn rồi về chia nhau mà xài thì rõ hơn là tôi mua từ chai.

Nếu như năm ba người ấy không chịu hùn tiền nhau lại, mỗi phần hùn là 10\$00 (ai hùn nhiều phần, thì bạc sẽ sanh tức năm ba là tiền « hội địn») dạng mua ít hàng hóa cho là (mua nhiều ắt phải rẻ) rồi đem về bán lại cho nhau mà xài cho ngại; như thế rồi, sẽ chia cho nhau mà hưởng.

Hùn vô hội này hầy con nhiều đến ích lợi lắm, tôi xin kể nnon vài điều nữa cho các ông nghe.  
1° Trong cuộc mua bán, hệ một món đồ nào nó đi qua nhiều tay thì món đồ ấy, lúc nó đến tay mình mua, mà đưc giá rẻ, thì mình bán nó đi, bằng nó là đồ thật, thì giá sẽ làm sao cũng mắc. Vì đưc tôi xin lấy một chai rượu chất của khách-từ thương bán trong các chợ nhà quê mà hồi rằng, rượu này nguyên của ở tại đâu đem về bán tại đây? thì rượu này gốc ở bên Đại-pháp bán, rồi bán lại cho mấy nhà buôn lớn tại Saigon, mấy nhà buôn đó bán lại cho khách-trừ Chợ-lớn trừ nơi tàu-khẩu, tàu-khẩu bán lại cho mấy tiệm lớn tại các tỉnh, mấy tiệm đó mới bán lại cho mấy tiệm trong nhà quê, rồi mấy tiệm nhà quê mới bán lại cho ta dùng đó.

Vậy thì khi người Langsa làm thứ rượu này ra cho đến khi mình mua đưc mà dùng, thì chai rượu ấy nó đã đi qua đến bốn tay là: 1° nhà buôn lớn Saigon; 2° Tàu-khẩu Chợ-lớn; 3° Tiệm buôn tại tỉnh và 4° Tiệm buôn nơi các chợ nhà quê. Thí dụ

tại bên tây giá một chai là: 0\$20, về tới Saigon phải bán giá: 0\$25, về Chợ-lớn phải bán 0\$30, về các tỉnh phải bán giá: 0\$35, đi đến các chợ nhà quê phải bán giá: 0\$40. (Đây tôi phỏng ước giá rồi đều như vậy, cho để thấy, chừ trong cuộc buôn bán giá hàng hóa trở sụt không chừng là tùy môn ế, môn đất, hoặc bởi người bán ăn lời nhiều hay là ăn lời ít). Các ông nghĩ coi, tại chỗ làm rượu giá một chai 0\$20 mà khi về đến chỗ ta dùng giá đến bằng hai (đó là bực thương, nhiều vật khác còn cao hơn bằng ba, bằng bốn).

Nếu như về tới đây, mà giá chai rượu đó chừng 0\$15, hay là 0\$20, thì tôi dám quyết đoán rằng rượu đó là rượu giả, mấy tay buôn bán có phở nước hay là pha vật chi khác vào, vì người buôn bán thì là chủ vị thủ lợi, có khôn gì, họ đi làm một kế đưc cho mình như vậy đần.

Bởi vậy cho nên, ai muốn khỏi sợ con buôn gạt găm, ai muốn mua đồ thật mà lại rẻ nữa, thì phải vô hội Tiết-dụng này, vì hội muốn mua vật chi dạng bán lại cho hội viên, thì người bán gốc, chừ không mua với mấy người buôn bán kẻ giữa đó. Mua tại gốc, thì đồ thật, tránh kẻ trung gian thì đưc giá rẻ, đưng ấy người buôn bán nào tranh thương với hội mình cho lại.

Vì sao đặt tên hội là Tiết-dụng thương-hội, nguyên vì trong các sách Triết học có dạy: phạm làm con người, đều lo trước hết, là cho phải sống xứng tâm thân, nghĩa là lo cho no ấm, sống lâu, v. v. (Assurer le bien être) rồi lại dạy phải ăn cần ở kiệm (faire des economies) dạng khi đau ốm già cả, cho có tiền mà bảo đưng thân sanh.

Nếu xét cho kĩ thì hai câu đó nó phân đối với nhau, như trắng với đen, hề muốn sung sướng thì phải xài tiền, mà xài tiền làm sao cho cần kiệm. Còn, muốn cần kiệm thì để dành tiền, mà để dành tiền làm sao cho sung sướng ai thân sanh.

Tưởng khi ai nghe như vậy, cũng lấy làm bối rối, chẳng biết liệu làm sao cho vẹn toàn hai cái nguyên lý ấy cho đặng.

Chẳng hề chi đâu, xin các ông hầy hùn vào hội Tiết-dụng thì các ông sẽ thấy hai lẽ đưc điều đũa, đưc đưng hợp với nhau vẹn cả.

Và chẳng trong hội ược có địn như vậy; hề hội có lợi đến cuối năm, chia cho hội viên mà đưc chia thì địn ai mua đồ nhiều thì chia lợi lớn, ai mua đồ ít thì chia lợi nhỏ, bôn ai trọn năm không mua đồ của hội thì không có lợi, tiền hùn từ như tiền cho hội mượn không vậy. Bởi đó cho nên, mỗi người hội viên, hội phát cho một cuốn sổ hề đến hội quản mua đồ (mua mua thì tính số cho chủ tiệm ghi số bạc mình mua vào, đưng cuối năm cộng lại suy tính).  
Mấy ông xét coi, có phải mình xài phí cho sướng thân (mua đồ nhiều) mà rồi lại rồi mình đưc cần kiệm chẳng (chia đưc lợi lớn).

Vì vậy nên mới địn hiệu là Tiết dụng thương hội: tiết là tiết kiệm, còn dụng là dụng tài. Thật có phải là một hội mới lạ, mà lại rất hữu ích cho chúng ta buổi này chăng?

Còn cách sắp đặt cai trị hội lại rành rẽ, vững vàng, chẳng lo sợ thất đưu chi.

Mỗi năm hội có 12 vị quản lý, trong số đó, tiền ra sáu vị để hành sự là 1° Chánh-chủ hội, 2° phó chủ

hội, 3° chánh từ hàn, 4° phó từ hàn 5° chánh thủ bôn, 6° phó thủ bôn, còn sáu vị khác để phỏng khi bỏ khuyết. Hội lại còn có thêm 4 vị kiểm sát, trong bốn vị đó bắt thăm ra hai vị hành sự, hai vị để bỏ khuyết. Phép cử quản lý viên thì lựa những người môn càng cần lao, để lo việc hội, còn cử kiểm sát viên, thì lựa người tuổi tác, nghiêm cần, để khảo cứu công việc hùn của hội cai quản, cả thảy làm thì công cho hội, chừ không đưc ăn lương bổng chi hết.

Trong hội muốn làm bất luận việc lớn nhỏ việc trọng khinh, thì phải có lời bàn nghị, của hội cai quản nhất địn thưa. Người chủ tiệm thì để thi hành các lời bàn nghị ấy, và lại đưng bán hàng hoặc theo giá hội địn, chừ chẳng có quyền hành chi rộng mà phỏng đưu sự thất. Cuộc sắp đặt rành rẽ và chắc chắn như vậy, thì các ông có chừ chi lo sợ mà không vào hội đưng giúp đỡ nhau cho tròn chí hường của chúng ta.

Tôi nói tóm lại, các ông hùn vô hội có mấy khoản ích lợi sau đây.  
1° Các ông đưc mua đồ thiệt, khỏi sợ ai lường gạt.  
2° Các ông đưc mua đồ rẻ, đưu hội có bán mắc, thì lợi ấy cuối năm cũng về các ông chia.  
3° Nhà hội là tiem chung của các ông, các ông đến đó mua đồ, khỏi lo ai hân huỷ tâm thân.

Đã vậy, mà các ông còn tỏ đưc cái lòng ái-quốc, cái chí hiệp quần nữa là hai đưu rất qui trọng cho con nhà Annam trong buổi này. Các ông đưng phải biết, chừng nào hết thấy đưng hao ta trong tỉnh Long-xuyên này, bắt cầu là nghèo giầu, giàu nghèo nhiều, nghèo hậu ít, như nghèo đến đời lấy chẳng nổi một hùn, thì đời ba người hiệp lại mà đóng một hùn, rồi lấy một cuốn sổ chung, luân phiên với nhau mà mua đồ, (chờ hội không bán hàng hóa cho người ngoại hội), chừng nào hết thấy người Annam mình trong tỉnh, đến vô hội này cả, thì vốn hội ắc to lắm, vốn hội to, thì ắc mua đồ đở cho nnon dân trong tỉnh đưng, chừng ấy, đưu không luận tới việc tuyệt giao với khách-trừ, thì tự nhiên khách-trừ cũng phải bài nnon buôn bán, cũng phải nhượng chỗ lại cho Annam mà đi xứ khác ở buôn bán với ai mà ở như vậy, có phải « như cũ » của các ông (là hùn vào hội) mà đưc « không tiền » chẳng? (là đưc có tiền lợi riêng và đưc đưng yên khách-trừ). Trước khi ta dứt tiếng, tôi xin các ông phải ra sức mà hùn vô hội Tiết dụng thương hội tại Long-xuyên, hùn vô hội Tiết dụng thương hội tại Saigon, hùn vô hội Nông-nghiệp ngân hàng (hội này phần chúng ta lập rồi) rất thanh phát các ông đã thấy rồi, và hùn vô hội nhà Banque Annam, nếu chẳng có sức đủ mà hùn cho đưc chừ hội, thì cũng nên mua một cuốn sổ, vì phần hùn chúng ta mua là 10\$00 mà thôi.

Khi các ông hùn đủ các hội rồi, xin các ông chừ đưng rành, đã làm phận sự xong, tôi xin các ông phải ra công khó mà có đưc cái nghĩa vụ lớn lao này, cho hết chừ đưng hàng ta rõ biết rồi nắm tay nhau đưng đưng lên một tiếng, đưng xông trong đưng tâm hỏa.

Long-xuyên, le 21 Septembre 1919  
Nguyễn-văn-Cur





ca-đôn  
nay, toàn  
lũ cũ, mà  
điểm-  
tay tài-  
hêm so-  
nó, mà  
mặt; một  
mặt hàng

nhà kia,  
đến ca,  
con gái  
em, ban  
ghe mài  
lên một  
mặt để  
mến hồi  
trở mua.  
tim bát  
mê, »  
« Bán-  
thật là  
thế, chứ  
thủy »

là một  
trí hơn  
những  
Pathé  
ơn hết  
ấy đến

minh.

hội

g. lế  
n  
một hội  
những  
của hội.  
g. thứ  
cho hội  
những

hội. Kỳ  
ở một  
người »  
để tại

hội

những

tiên thì  
tên và  
mình

phê  
bộ hội  
đề vào

10\$.  
hũ  
cá bả

bộ thì số hùn của ai trả lại cho này. Hội  
viên được mua hàng hóa mà trả số hùn,  
như mua cho hội thời bạc hùn lại thì  
phải đót bỏ bằng sao khi mình xin thời,  
hội sau khi hội bãi.

Hội viên chẳng đặng truyền từ từ toàn  
phần hùn của mình, như hội viên nào  
chết thì hội sẽ thời hùn lại cho vợ góa  
hoặc cho con đã thành đinh, hay là cho  
người bán thú con thơ mà lấy biên lai  
âm bằng.

Điều 8. — Mỗi người hội viên sẽ có  
một cuốn sổ, khi đến tiệm của hội mà  
mua hàng hóa thì phải trích số ấy ra.  
Hội cứ báo tiến mặt mà thôi. Như hội  
hội có thất phá, thì bắt quá hội viên chịu  
mất phần hùn của mình mà thôi, chứ  
không bị cang phạm tới đức chi đâu.

Điều 9. — Sự suy tính sổ sách cuối  
tháng phải biên ra số bạc.  
Hội viên ở xa (lên thành) gửi thư mua  
đồ của hội phải chịu tiền gửi hàng, chứ  
tiền mua hàng-đá.

Nếu có nhiều hội viên ở một làng thì  
phải hiệp nhau mà mua đồ mặt lượt  
(đang nhẹ số phí gửi hàng hóa).

(Còn nữa)

**NAM-KY**  
**Nông-nghiệp Trưng-tê**  
HỘI

(Le syndicat agricole en Cochinchine)

(Tiến theo)

Quốc-dân Việt-nam ta chuyên có  
một nghề làm ruộng mà thôi, chứ  
chưa biết đến sự thương-mại lớn,  
nên không có đi ra ngoài-quốc được  
mà biết có sự như vậy. Còn các  
khách buôn lớn Kiêu-cừ tại xứ ta  
như máy hãng Tây mua lúa gạo ở  
Saigon, các nhà máy China ở Chợ  
Lớn, họ đư biết đư thấy sự thiệt hại  
đó rồi chứ, mà thiệt hại này là thiệt  
hại cho ta là người làm ruộng chứ  
chẳng phải cho họ là người buôn,  
cho nên họ có lo đến mà làm chi.

Thiệt như vậy, thiệt hại này sẽ  
trộn phần người làm ruộng chịu mà  
thời, chứ như người buôn thì hễ họ  
bán gạo của ta ra ngoài-quốc rẻ thì  
họ mua của trong xứ cũng rẻ vậy,  
có hại chi đâu. Mà sự thiệt hại đó  
bởi tại đâu mà ra? Bởi tại nơi ta  
hết, một là tại ta đồ lúa của ta lộn  
lạc, không phân biệt thứ tròn thứ  
dài, thứ tốt thứ xấu, thứ trắng, thứ  
điêm cho nên khi nhà máy xay ra  
thì gạo nát nhiều lắm, mà lại gạo  
cỏi không đều hạt, không trắng  
trong. Đến khi đem gạo Tây mà bán,  
sánh gạo xứ ta với gạo các nước thì  
thể chẳng khác như ta để một thùng  
gạo cỏi của ta xay thật trắng gần  
một bên với một thùng gạo ngang  
đá còn lực vậy.

Bởi do cho nên trong 100 kilos  
gạo Huế-kỳ, Nhứt-bồn, thì bán từ  
50 tới 60 quan, còn 100 kilos gạo  
của xứ ta thì bán có 25) hoặc 28  
quan mà thôi.

Lại cũng còn như vậy nữa :  
Cũng thì gạo Annam mà gạo Bắc-  
ky chở qua Tây bán được 40 quan  
tới 45 quan 100 kilos, là vì người  
Bắc-ky biết tuyển lúa bán, và tuyển  
giống trước hơn mình.

Bên Tây những người ăn cơm thì  
ít ai mua gạo Nam-ky, gạo Nam-ky  
chở về Tây thiệt trong số làm 300.000  
tấn, tính ra gần 4 triệu tạ, mà  
phần nhiều thì để dùng đặt rượu,  
tắm bánh, làm bột hồ, và nuôi loài  
vật mà thôi.

Năm 1875, phòng Thương-chánh  
có xin Chánh-phủ phạt những  
người đồ lộn lúa như vậy, thì Chánh-

phủ nghĩ là quyền lợi riêng của  
người làm ruộng mà họ không biết  
lo thì thôi, không lẽ Chánh-phủ  
phải dùng quyền mà sửa phạt ở hóa  
ra sự lợi quyền.

Hai mươi năm sau, cũng muốn lo  
đặng trừ tế đó, thì phòng Thương-  
chánh lại trừ nghĩ phải thưởng  
những người biết lựa giống mà trồng  
và biết để phân biệt lúa ra mà bán.

Năm đó mới bày ra cuộc đấu mẽ,  
cứ mỗi năm rảnh việc gặt hái rồi  
thì tại tỉnh thành có một cuộc đấu  
mễ, hễ ai có lúa tốt đem đến cho  
hội xét rồi phát hực thưởng cho.

Song đàn trong làng có hiệu Nhà-  
nước bày cuộc đó mà làm chi đâu ;  
Chẳng nên họ sáng sây lúa vựa ở nhà  
đặng tuyên thứ để đem ra đi đấu,  
đến khi xong chuyện rồi thì chẳng  
biết lấy lúa vựa đó để mà làm gì nữa,  
cứ đem về đồ nhậu vào vựa mà bán  
như thường.

Cuộc đấu mẽ này bày ra tới  
mười năm dư mà tế cũng còn tế.

(Còn nữa)

**Phnom-Penh Bazar**  
**TRƯƠNG-KUÂN**

Bán sỉ	Bán lẻ
Nức gái có áo bành tó xuy vàng — 12 nức	1 60
Kiến để hình chụp, máy chụp lông, xuy vàng, kiền dây, các bìa (forma visite) 0=066 X 0=09 — 12 cái.	3 50 2 50
Hình búp bê (poupée) — 12 con	3 50
Cán viết dụng mực ngòi xuy vàng n° 2923 — 12 cây	4 30
Cán viết dụng mực ngòi xuy vàng n° 2925 — 12 cây	3 20
Giấy viết thư có gạch hàng 0=22 X 0,13 mỗi xấp 100 tờ đôi — 12 xấp.	5 00
Bưu-trang để lót có áo dài (Annam) — 12 cái.	1 70
Cartes postalesgiáo Ái-châu, vành xứ Cao-miền :	
Một trăm	2 50
Một ngàn	18 00
Khôn bán lông để bông hoa hồn, 0=67 X 1=45 — 12 cái.	9 00
Gởi contre remboursement.	
LY-NH-ĐV.	

25-26 Quai Piquet Phnom-Penh.

**Văn Uyên**  
(Variété littéraire)

**Thương-mại vĩnh**

Đêm thanh chi nguyệt tốt tươi,  
Bi nhân sự kẻ những lời bạc mình  
Phủ thác lời tiên tri cho chi  
Nhờ tay tiên dặc chỉ dặc ngay  
Chi sao cho khỏi chống gai  
Đặc sao cho khỏi dọa đây là xong  
Người đốn-quốc ngàn năm nhữn nhữn  
Khách kiêu cư lăm lăm lấy liếng  
Họ vui, ta những đau lòng  
Họ cười, ta những bỏ thắm đét con  
Rửa dặc nước Tiên-dương chớ sạch  
Lòng trong trời Si-đéc còn như  
Tề lòng đời đợp như về  
Quốc hồn đời đợp như khờ, như ngậy  
Kia đường hoạn vào đây, ra cái,  
Ngô nghề nông chơn lối, tay bùn  
Sức công chưa để lấy lừng  
Có thương họa mới dò hững lò Nam  
Ai là kẻ danh đoan quyết thế  
Ai là người ưu thế, mãn thời  
Traigan chen độn lời đời, (dừng lui chớ)  
Lui chớ, để cái rờ cười ngàn năm  
Giấy nghĩa khí, nếu phăng rồi thá  
Mười ngàn năm cả chúng còn ghé  
Thầnú chẳng, thì công từ đây  
Như vịnh, thì cũng hội này mà ra  
Đành ngâm thì cho nhà bán bạc!  
Nở nhàn tâm, những bực phú hào???  
Bá thần giữ lời phong trào

Thà liều biết mặt, thà nhào lợi gen  
Năm phần thò đầu hoàn đương thế  
Tiếng thiên kim tặc để dạ dài  
Cỏi trong sách nước thì hay

**Đông-quanh lặng ngắt như tờ**  
**Nổi niềm tâm sự bấy giờ mới ai**

Đông-quanh phau lặng ngắt như tờ,  
Tâm sự cũng ai bởi bấy giờ?  
Người cũ mới trong tâm vẫn bất  
Hoa tàn còn dấu đạo xa rờ  
Mưa chiều rải rải chang hòa luy  
Nắng sớm tiêu hui vạch cảnh sầu  
Cái bức từ mây còn ven về  
Hỡi người tri-kỷ vội đi đâu?

Bi đũa mà bỏ bức tờ mây,  
Bỏ cảnh liêu hiu, bỏ lối thơ!  
Bãi lý nghiêng tai nghe lóng-nhách  
Khúc đàn lồng liêng làm chủa cay  
Cung vắng người say, vui thắm lại!  
Cung bóng-trắng này, tài mới gay!  
Còn hơi mợ mang cầu tài ngộ  
Chọc sâu vọng để khéo thấy lai!

Thầy lai trôi dọng gút lừng lơ  
Thác ruột vì ai luôn thần tợ  
Bây nhận kêu sương, sương đầm giọt  
Thềm long ngóng huệ, huệ xa mờ  
Trên chim bạn biếu khôn năng nói  
Đuối cá sấu tư công biển cửơ  
Hỡi khách chường dài đầu vắng về?  
Đông-quanh phau lặng ngắt như tờ?  
TRƯƠNG-QUANG-TIÊN đit BÂY-YÊN  
Tân-khánh.

**Nhân đàm**  
(causeries)

Hai ông Thần tài trách phận ! !  
Thần tài T. — Ngày kia ông Thần  
tài T. được lúc rảnh rang nên đến  
thăm một người đồng liêu mới bửa ra  
Thần tài B. — Ủa mừng bữa huynh,  
chà chà ngày này cỏi bộ sao hèn  
hoan hơn hoi vui mừng quá vậy?  
Thần tài T. — Fé ra bữa huynh  
cũng chưa rõ ngon ngành; để tôi  
trò lại cho trường trong đục, số là sự  
cực khổ của tôi nay đã cỏi ách ;  
là vì tôi nay đã hết sự tăng như  
xưa, ngày tôi sang tiệm mới tới lại  
quán cà rất nên thông thả, không  
cỏ ở rương xe chng tù khóa ; như  
thuở nọ !

Chà chà tội nghiệp cho bữa huynh  
quá sức, cứ bỏ rợ trong này hoai  
lắm làm sao ra cho khỏi chịu u  
minh cho được ?

Thần tài B. — Bởi vậy tôi không  
biết làm sao cho thông thả được vậy  
xin bữa huynh có phương thế nào chi  
để quên tội tội nghiệp.

Thần tài T. — Số là làm vậy có  
thể chi đâu ; tôi mà thông thả đây  
là cũng nhờ các ông Chủ-bút ra ơn  
tế đó cho bọn ta đây ra bù-bà khắp  
đồng, có mau mau ra tranh cuộc  
liều, trường cùng ở khách trú  
lại ông chủ nhà tôi đó mới được  
ở ở như-trình, thấy Lý-thiên ra  
oay ở thế mà nói nhiều đều vô lễ thì  
chủ tôi đã giám cảm gan ; nên quyết  
ra chen vào thương-mại. Sản dip tôi  
chờ canh vắng rợ một đêm chiêm  
bạo đất chủ rợ được cùng hết cho  
người thấy sự ích lợi riêng ; nên đến  
khi người tỉnh dậy mới biết là Thần  
tài giúp ich, nên người bèn mở  
rương mà lấy bạc tiền hùn hiệp, vì  
vậy mà tôi được an nhàn chớ có là  
chi đâu.

Thần tài B. — Vậy tôi cũng cảm  
ơn bữa huynh chiếu cố mà chỉ về  
giùm tôi, thật tôi cảm ơn hết sức ;  
ngặt vì ông chủ tôi chẳng biết sao

mà rượng đất thì có hay bằng cảnh,  
hưu lợi biết bao nhiều mà ông không  
tính giắc giùm, còn mà mui đến đó  
không chịu ra buôn bán cho kịp  
thời, mà cũng không hùn hiệp với  
ai hết ; thế thì làm sao tôi thông thả  
được a bữa huynh ?

Thần tài T. — Số là kiếp trước  
ông có chích máu của (china) khách-  
trợ chứ gì nên ông yếm liêm làm  
chợ bần phận ông không thông thả.  
Vậy bữa huynh y theo kế đó là kế  
rất mau để giục lòng người, mà  
đem ứng mộng (chiếm học) hai ba  
lần dần hồn ông đi cho cùng khắp  
ơn sáu châu, thì ông sẽ thấy sự  
Đoan thì mà tinh giắc lần lần, ông  
tranh quyền kéo mẽ ngu mà lờ lững  
có hội.

Thần tài B. — Tôi cảm ơn bữa  
huynh rất trọng, tôi phải y theo kế  
đó lắm.

Thần tài T. — Thôi kiểu bữa huynh  
trở lại động tiền, trời đã gần hùng  
đông, trí hươn e trở bước.

Thần tài B. — Xin vưng, bấy lâu  
nay mẽ mui ; vậy thì phải y kế làm  
tho, may chủ tôi vào cuộc thương  
trương thì tôi có ngày thông thả  
được.

Bon ! Bon ! Bon !  
(Sau sẽ tiếp theo).

HỒ-TÂN Tân-an (Ville).

**HƯƠNG TRUYỀN**  
(Echos)

**Hệ**

Cách gian trá của bọn hàng-xác  
Mấy hôm nay mưa to lụt lờn cho  
nên gạo kém cơm thua ; vì cớ ấy  
mà làm người này nghề hàng-xác  
(bán gạo), những nhà bán đã quen  
biết thường ngày thì không ai dám  
đúng cách gì giá đối mà lường gạt  
người ta, duy có những bọn xưa  
nay làm nghề khác, mà bày giở thấy  
gạo cao, ra tay xông-đạt cướp đút  
lấy mỗi lợi bất nhân mới đàng đến  
những cách thức giá đối sa nắn.  
xin kể ra để mọi người đều biết mà  
phòng, kẻo nữa mất tiền mua l y  
cải vô ích.

Cách giá đối có hai đên : một là  
gạo đã thật trắng rồi ; nhưng một  
đồng tiền (vô lúa) đượi đất chờ khi  
chảy trần rồi quai vai đất l y cho sạch  
trơ bụi, rồi đổ gạo lên trên, lấy lá  
chui túi kín để sạch một đên. Đem  
ra chợ bán. Gạo ấy trắng trên mặt  
đất nóng thì bao nhiêu bụi bám ướt  
đều bụi vào gạo mà trắng bột, hơ a  
ra lợi được nhiều lắm. Đại khái một  
chục lon gạo làm như thế, cách một  
đêm thành ra mười ba lon.

Hai là lấy một cây chui hoặc bô bô  
bè già, rồi xắt rổ mỏng từng lát rồi  
bỏ vào với gạo mà dẽ. Làm như thế  
thì gạo đã trắng, mà bụi gạo lại nó  
to, vì gạo dính vào bụi gạo cũng  
lợi như thế cách này cũng vậy.

Ái thấy gạo tốt như thế cũng nên  
mua, mà giá lại rẻ hơn một ít.  
Nhưng mua về để trữ lại rồi ba  
bốn hôm thì gạo thối và mốc hết.  
Cho nên phạm mua gạo, phải lấy  
vải hột cấn ra mà xem, nếu gạo  
mềm và trắng hơi đục thì chớ mua,  
kỳ làm sao cho trắng mà lại có vẻ  
trong mờ thật là tội.

# PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chế sư, kè nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn ĐƯỢC-TÂN LỰC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không.

## Tin Đông-dương

Phổ yán.

### Cờ bạc

Nghe dân ở lớn lại nghề cờ bạc thật là hành lâm. Ở trong thành phố, sự chơi qua trên, thường đem nhau ra ngoài cách 5, 6 kilômètres, đoạn 5, 6 7 đánh me với khách-tứ.

Nhất cuộc lại, thì người nào cũng nói rằng thua, thế mà vẫn chưa biết khôn chơi đấm me theo thói xưa.

Tham thì tham, có lẽ ích gì đâu, tốn hai thì có, mà thấy nhiều người thức giả cũng đưa chèn trong đấm đó bác kia.

Ước chi quan trên lưu tâm về việc trừ hại cho dân, sai người thám, thám, bắt mà trị tội mới đối người, làm gương cho về hậu lại thì qui hóa biết chừng nào.

Quảng-nam

### Nước lụt

Trời mưa từ bữa 13 cho đến 23 Septembre, nước lụt đồng mà đồng, ngập cả đường cái quan, mùa màng hư hại nhiều lắm.

Lúa chín gặt chưa kịp, bị sóng đập gió thổi, rụng hết cả, còn lúa đang trổ, thì bị nước sạch. Lúa ngoài đồng như thế, còn khoai sắn trong vườn cũng hư.

Tình cảnh nhà nông, gặp phải thiên tai như thế này, làm sao mà tránh khỏi sự đói.

### Thuốc lạ

Hải vợ chồng nhà kia, từ lúc giao duyên đến nay, có 11 lần đẻ, nhưng chẳng được vạ toàn, chỉ nuôi được một đứa con gái đầu mà thôi, còn bao nhiêu bị dạt ăn rế cả.

Tục tình hay gọi là con ranh con lộn, có ý sợ hãi, phần thì muốn nuôi dưỡng một chút con trai để nối dõi tông đường.

Nghe ở phủ Thăng-Binh có một thầy pháp, bán thuốc « uân-hồi », uống vô trừ được cái kiếp ranh lộn ấy, liền sai gia nhân đi mua.

Bên nơi thầy ấy sách lấy một đồng bạc, rồi cho 2 gói thuốc, với một lá bùa; gói thì uống, gói thì xông, còn bùa đeo trên cổ.

Chàng biết có hiệu nghiệm chi không, mà tin những sự huyền hoặc như vậy.

Ngán thay cho những người có học thức, hay tin thói dị đoan.

### Thị thế hiệp người

Một tên lính mộ, giả dạng lính kiểm-lãm, tới bên kia, bắt cái ghe chèo vác, để ăn tiền hối lộ; còn ghe không chịu cho ăn, anh ta thị hùng ra oai, đánh người ta chạy cả, rồi lên bờ đi.

Được một khoảng, gặp mục kia, ước chừng 40 tuổi, năm lấy mục muốn đem về chơi tranh mà há.

Đang xem thấy đứa nhỏ nghịch, sai đàn ra bắt trở lại; rồi giết nạp trên đôn ăn-tiền.

N, họ đầu quan Công-sứ đã giao việc ấy cho quan linh cứu xử, chưa rõ quan trên nghĩ mình đoán ra thế nào.

### XIN GỬI THƠ CHO TIỆM HIỆU

#### Toàn-Thành

28 phố hàng đào 28 (Rue de la soie)

(Tonkin) HANOI

Mà mua các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ để bán, trông rất nết và rất nết; giá lại hạ mà hàng lại chắc, dùng được lâu năm.

Hiệu này mới mở chỉ cốt lấy sự thật thật làm đầu, không màng lời lãi bao làm; chỉ tính cho đủ tiền số phí mà thôi.

Qui ông qui bà có dùng đến hàng chi thì cứ gởi thơ cho hiệu đó. Hàng gửi theo cách contre remboursement, còn như tiền trước gởi thì hiệu đó xin chịu; hoặc qui ông qui bà nào muốn gọi hàng thì cứ gởi thơ hỏi lấy kiểu (Echantillons).

Các thứ hàng như sau đây:

Lương, xuyên, the, lãnh, lụa, bông, quế, vân, địa, sồi, sa hột, the la cá, sa hột mè, lụa lộng, sa bắc, lụa hạc (có đố), lụa nguyên, lụa đỏ sơn, và lụa quần anh. v. v.

### Lời rao

Chúng tôi là thầy thuốc bác ở tỉnh Quảng-nam, vào làm thuốc trong xứ này đã lâu, chúng tôi có bài thuốc của tiên như truyền lại kêu là Bá-chứng hoàn chuyên trị nhiều bệnh ngặt nghèo trong xứ Việt-nam này, hoàn thuốc làm bằng thuốc nam-tây trong đây nói Trung-kỳ thuốc tươi nên sức thuốc mạnh làm đã trị nhiều bệnh rồi rất hiệu nghiệm; chẳng những trị bệnh cho người mà còn trị được cho súc vật như heo, ngựa, bò, trâu.

Chúng tôi có gởi mẫu tên ông Bùi-quang-Đạo Bentre nếu ai muốn dùng cho khỏi đau thuốc chặc xin gởi thơ tới hiệu này mà xin một tờ giấy coi hình ảnh cách chuyển trị.

ĐOÀN-THỨC-MINH, LUYẾN-VIỆT, cấp-thời.

### CÁO BẠCH

Kính cùng qui ông đồng hay: Tôi có bán với bột làm nhà, với quét, với ăn trâu (thứ trắng) than củi được. Với của tôi bán ra để tự nhiên, chứ không có trộn thêm cát cho nặng cân như với của khách-trú vậy đâu. Với của tôi mà có cát chực dính là vì cát ấy đã dính vào trong đá san-bô mà thôi. Với của tôi bán cũng đồng giá với khách-trú làm tại Chợ-lớn, Chợ-quán, và mỗi một trăm tạ, trả tiền mặt tôi bớt cho qui ông 5 phần. Là với của tôi ở tại Bê-cát (Gò-vấp). Con muốn cho khỏi mua gạch ngói của

khách-trú thì Annam cũng nên nói là một cái lò gạch.

Có một người quen biết với tôi, và có một số ruộng 416 mẫu tọa lạc tại hạt Gia-định, cách chợ Hạc-môn 2 ngàn thước. Ruộng này ở dựa về Canal de Cầu-an-hạ và Canal de Tân-phủ-trung, có thể chuyên chở gạch ngói về làm.

Ruộng này thì giá 6.000 \$ 00 khỏi đi Notaire. Như ông nào chịu mua mà làm lò gạch thì tôi cũng rặng mà xin khảm đùm cho 200 mẫu ruộng để lấy chi mà hăm gạch ngói, miễn là tiền số phí lên xuống v. v. trong việc khâu ruộng đây về ông nào đứng làm là chịu; chứ tôi thì phân chối không chịu nói thêm tiền huê hồng chi hết. Nghĩa là tôi ra công không đặng giúp đồng bang cho nên một cái lò gạch Annam kéo để khách-trú nói sơ Annam còn mua gạch ngói của v. v. mỗi đi vậy.

Như qui ông có muốn hỏi đến chi xin viết thơ cho tôi. Nay kính LÊ-MINH NGUYỆT Rue de Tháp-mười 30 Cholon.

### Lời rao cần kíp

Kính cùng qui ông, qui bà rồ: Thuở trước là một xứ trà có tiếng thứ nay nội trong Lục-châu. Nền tiền thiếp ở tại xứ trà có mua về chế và ướp làm được 3 thứ gọi là trà Nam-việt, để thế chợ trà Tàu. Trà tiên thiếp chế ra đây mùi thơm, nước tốt lại ngon nữa. Dùng 2 ba lần rồi nước hãy còn đậm, vì trà lựa thiệt tinh khiết, uống vào một lát, miệng thơm và ngọt ngọt.

Bán lẻ từ 3 kilos sấp lên. Trà Nam-việt. 1. Trà Nam-việt Huỳnh-thị-Mười có gói 4 lượng giá bán một cân hai chiếm \$12. Nhảm mỗi kilo, tám cân \$ 80. 2. Trà Cải-lượng, mỗi gói 4 lượng giá một cân \$ 10.

Mỗi kilo nhảm bảy cân . . . 0 70  
3. Trà Đoàn-thế (trà xường) mỗi gói 4 lượng . . . 0 08  
Mỗi kilo, năm cân ba chiếm 0 53  
Trà huê bán từ 3 kilo sấp lên  
4. Trà đợt thượng hạng, năm cân một kilo. . . . . 0 50  
5. Trà ngàn, cũng ngon lắm mỗi kilo . . . . . 0 35

Còn như muốn mua trả bán lẻ, xin gởi thơ đến tiệm thiếp thương-nghị. Tiền gởi về phần chủ mua chịu. Như ông bà có lập giao kèo từ 6 tháng sấp lên thì tiền thiếp sẽ để sự bán trả trong tình ông bà ở cho một mình ông bán mà thôi.

Dùng thử một lần thì đủ biết ra tiệm thiếp ngon không chi xin quí ông, qui bà lưu ý, các gói trà của tiệm thiếp đều có dấu hiệu « Cái chén trà phe đường Hamelin » và có nhiều gói có giấy phụng thưởng một năm Nhứt-bao. Thế được giấy ấy xin gởi đến Bảo-quan quốc-âm nào đó như Lục-tinh Tân-vân, Nam-trung Nhứt-bao, Thời-báo, Công-luận cũng nhiều báo quốc-âm khác. Để tên họ và chỗ ở cho rõ thì được nhứt-trình liền khỏi tốn tiền. Tiền thiếp có trả đường thẻ và đường tàn, làm tại bốn xứ nữa. Cúi xin qui ông, qui bà giúp tiền thiếp được thành tựu. Rất cảm ơn ngàn ngày.

Nay kính, Madame HUYNH-TH-MƯỜI.

Chế và bán trà Nam-việt, và Trà huê tại Thủ-dầu-một.

### "NAM PHONG"

MỖI THANG XUẤT BÁN MỘT KÝ  
Giá:  
Tron năm . . . . . \$300  
Sáu tháng . . . . . 2 00  
Mỗi số . . . . . 0 40

## VU'A THUỐC ANNAM

(Dépôt de Tabacs Indochinois)

### E. DAU

N° 58, Rue Lefebvre, — SAIGON

### NGỒ CÙNG CHƯ ÔNG HỮU THUỐC

Thuốc Gò-vấp trả tại Việt đây thật là thuốc không phải Gò-vấp. Thuốc ngon, mùi dịu, tan trắng, khói thơm, hút không nóng cổ. Kinh mới Ban Hàng gần xa rộng lòng thì ăn mua trị. Bán thử, và cung thỉnh chư Thượng gia trong Lục-châu. Tiệm nào muốn Trả Thuốc của Danh hiệu đáng bán lại, xin gởi thơ đến Tiệm tôi mà thương nghị. Tôi sẽ hồi âm phân rõ giá cả, cách gởi và cách trả tiền. Trong Châu-Thành Saigon, cửa Hàng nào muốn Bán-Lẻ thuốc Gò-vấp Cát-Sơn xin vui lòng sang đến tiệm tôi tại tiệm có Cát-Lê để đem Sĩ, đình Huế-Hồng một đồng lời ba cân. Với tôi gửi một long chặc chặc giúp bạn đồng-bang để mua về Bán.

Lời hèn kính tỏ bạn Đồng-Bang Diệt dặc thương nhau nội cửa Hàng, Bường bá Thương-trường dành một lời, Để người khi đi cõi Nam Phang.

VỤA THUỐC GÒVẤP ở đường dây Bà-bà. Chủ-vụ, E. H. V. DAU, kính cáo. N° 58, Rue Lefebvre Saigon.

Maison fondée en 1918



**XI-DONG NAT-XAY**  
DEN

Thiêu con Rồng

**HAO-VINH** Công-ty  
(Hào-vinh)  
200, Rue Lefebvre, Saigon  
ANNAM-INDOCHINE



**Cách làm mau té tiền**

Viết thơ cho hãng Annam, Hào-Vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lãnh nơi này đây thép một hộp một trăm ve dẫu Essence de menthe, hiệu Lô-tiên, tốt nhất trong cõi Đông-dương, giá là mười lăm đồng (15\$00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cắt (0\$20) — mỗi ve lời 5 su, một trăm ve lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, ừng lăm. Bán dẫu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Chớ không! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thơ đến mà mua dẫu trước, hãng Annam Hào-vinh Công-ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xà-bông mặt-xây thiết, hiệu ngựa một sừng, (La Licorne), tốt nhất trong cõi Đông-dương hay là một ve dẫu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đủ một lít các thứ dẫu thơm ấy, tùy thích ai muốn thứ nào cũng được! Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền ừng lăm.

Hãng Annam, Hào-vinh & Co.  
146 bis Rue Lefebvre Saigon,  
Kinh đồn.

**CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOISE**  
GRAVURE SUR METAUX ET MAQUINES

**NGUYỄN-CHI-HÒA**  
SAIGON — 83, Rue Catinat, 83 — SAIGON



TIÊM ĐÓNG GIẤY của tôi làm theo kiểu Langsa kim thời.

Tôi làm kỹ càng và thiệt tình bằng các thứ Da bền tây hết và tinh phải giá không mải, chớ không phải như chỗ khác làm pha Da-xấu mà bán rẻ.

Tôi có bán nhiều (kiểu nón Casque) thiết nhẹ và chắc, kẹp bằng Ni-xam bốt Trảng và Vàng.

Tôi cũng có thợ giỏi khắc Con-đấu Bằng-đồng chạm Mạ-bia đá Chăm-thạch đề mả.

Có sẵn Sách Mẫu (CATALÔ) đủ kiểu và các thứ màu da gởi đến cho Quý vị lựa.

**BẢN-SÌ CÓ GIÁ RIÊNG.**  
NGUYỄN-CHI-HÒA Kính mời.

**SOCIÉTÉ DES TABACS**

DE L'INDOCHINE

(Đông-dương Tân địap Công-ty)

Tư-bản 8.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Sở-diện trông  
thước lá tại **KIM-XUYÊN và VĂN-KHÉ**

Hiện có những thơ sau này gởi bán trong các hiệu :

Thuộc văn :

**XI-GÀ.**

**NINA.**

Thuộc chưa văn :

**COQ (Con gà)**

**FAVORITES.**

**MÉTROPOLES**

và văn

Và thơ thước lá văn, chiếu khách, hiệu

**PAGODE (Cái chùa)**



**KHOAN CHẤT THỦY**

(Thuốc nước tắm thuốc)

**VICHY**

PHAN-QUỐC-TUYÊN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên cơ sở nước ở. Tại tỉnh đau Phấn, tỉnh đau Đông-quang, tỉnh Phang và Thuộc-lâm-nghệ (Ké) — Bao máy chế độ-đo.

**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đau và bệnh đấm.

**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương 11, trường nhọt.

Máy coi chừng để giữ mạp, khi mạp phải chỉ cho trông thợ nước sao mịch muốn đượ.

**VICHY-ÉTAT BIỂU TÊ**

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. — Có hộp ve có ve.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** một khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hán thì chỉ tiêu hao.

đông để cho mịch đẹp nước xít (Mặt-khi-chất)



**PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM**

THIỆT HIỆU LÀ **ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lương-y GUILLET

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đượg của ông lương-y GUILLET lấy làm thuốc bổ trong những bệnh NHƯ PHẪU, đau trong TÍ VỊ, đau sỏi TRÁI TIM, ĐAU GÁM, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ ĐÀ, hoặc CHỐI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH MỒ ĐÀ, BỆNH CỬA, GHE CHỐC NGOÀI ĐÀ và bệnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tên và rất hiệu nghiệm làm cho HUỆY RA TINH KIẾT. Những bệnh gờ bởi ĐÀM hay là MẮT phải ra thì uống nó hay lắm.

Mất hi thuốc trị đấm nào mà không có đến hy tên PAUL GAGE thì chớ đượg.

LẠI CÓ MỘT THỨ **THUỐC HOÀN XỔ**

nếu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của ông lương-y Guillet.

Khôn chỉ trở thuốc này là PHẪU, ĐAU MÌNH, nhọt nang, bệnh chổ và sỏi, đượg GUILLET 21, CARRIERS, rue de la B. P. 31, 40 (thành PARIS).

VÀ THUỐC XỔ LUYỆT THUỐC-NHỮU ĐÀ ĐÀ

**CÓ MỘT NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**  
**THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÂM XE MÁY**  
**TẠI THÀNH St-Étienne**  
Mà thôi

**Mrs F. MICHEL, CAFFORT Successeur & đượg CALONAT 5338**

Có bán ĐÚNG đủ thơ và đủ kiểu. BÌ, THUỐC, ĐÀM, XE-MÁY, ĐỒNG-MỒ và ĐỒ NỮ-TRANG. ĐỒ đủ tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thơ như vậy!

**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — LANGBON.**